

Sách Đa-ni-ên - Số một trăm tám mươi bốn

Ngày Sa-bát và Sự Nhập Thể: Những trụ cột của tiến trình đóng ấn Millerite

Jeff Pippenger

2024-04-14

Bài thử cuối cùng dành cho thế hệ Millerite, những người đã thất bại trong tiến trình thử thách, bắt đầu vào năm 1856, với sự xuất hiện của ánh sáng thêm về “bảy lần” trong Lê-vi Ký đoạn 26. Từ năm 1856 đến 1863, thông điệp La-ô-đi-xê đánh dấu một khoảng thời gian cuối cùng trong thời kỳ đã bắt đầu với sự xuất hiện của thiên sứ thứ ba vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Khoảng thời gian đó được thể hiện bởi các câu 13 đến 15 của Đa-ni-ên đoạn 11.

Khoảng thời gian đó được minh họa không chỉ bởi những câu ấy, mà còn bởi lịch sử đã ứng nghiệm những câu ấy, và bởi chứng tích địa lý tại Panium, cũng chính là Caesarea Philippi. Đấng Christ đã cố ý đến Caesarea Philippi ngay trước khi lên thập tự giá, và thập tự giá tượng trưng cho luật Chủ nhật, điều này được biểu thị bởi câu mười sáu. Vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, Sư tử của chi phái Giu-đa đã làm sáng tỏ giáo lý về ngày Sa-bát dưới một ánh sáng đặc biệt. Rồi vào cuối tiến trình thử thách đó, Ngài đã mở ra một sự gia tăng hiểu biết về “bảy lần”, và “bảy lần” trong Lê-vi Ký 26 là một giáo lý về ngày Sa-bát. Đó là điều răn về Sa-bát cho đất đai được nghỉ, tương ứng trực tiếp với điều răn về Sa-bát cho con người được nghỉ. Lời tiên tri thời kỳ 2.520 năm và 2.300 năm đều kết thúc vào ngày 22 tháng 10 năm 1844.

Giai đoạn cuối cùng của tiến trình thử nghiệm, từ năm 1856 đến 1863, là một sự bày tỏ lớn hơn về ngày Sa-bát, vốn đã được soi rọi trong một ánh sáng đặc biệt ngay từ lúc khởi đầu của tiến trình đóng ấn và thử nghiệm. Lịch sử được thể hiện qua sự ứng nghiệm các câu 13 đến 15 của Đa-ni-ên đoạn 11 tượng trưng cho thời kỳ thử nghiệm, trong đó ấn của Đức Chúa Trời được đóng vĩnh viễn trên một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Trong lịch sử ấy, hai cây gậy của Ê-xê-chi-ên được hiệp lại làm một. Sự hiệp lại của hai cây gậy tượng trưng cho sự kết hợp giữa thần tính và nhân tính, và giáo lý tỏa sáng trong một ánh sáng đặc biệt trong lịch sử ấy là giáo lý về sự nhập thể.

Vì thế, khi Phêrô tuyên xưng Đức Kitô là Con Thiên Chúa tại Caesarea Philippi, ông đã thừa nhận rằng Đức Kitô, với tư cách là Con Thiên Chúa, biểu lộ bản tính kép của Người: vừa là Con Thiên Chúa mang bản tính thần linh, vừa mặc lấy xác phàm, và như thế trở nên Con Người.

"Khi các môn đồ nghiên cứu những lời tiên tri làm chứng về Đấng Christ, họ được đưa vào sự thông công với Đức Chúa Trời và học biết về Đấng đã thắng thiên để hoàn tất công việc Ngài đã khởi sự trên đất. Họ nhận ra rằng trong Ngài có sự hiểu biết mà chẳng một con người nào, nếu không có sự trợ giúp thần linh, có thể hiểu thấu. Họ cần sự giúp đỡ của Đấng mà các vua, các nhà tiên tri và những người công chính đã tiên báo. Trong kinh ngạc, họ đọc đi đọc lại những mô tả tiên tri về tính cách và công việc của Ngài. Họ đã hiểu các Kinh Thánh tiên tri một cách mơ hồ biết bao! Họ đã chậm chạp biết bao trong việc nắm bắt những lẽ thật lớn lao làm chứng về Đấng Christ! Nhìn Ngài trong sự tự hạ, khi Ngài bước đi như một người giữa loài người, họ đã không hiểu mầu nhiệm về sự nhập thể của Ngài, về bản tính kép của Ngài. Mắt họ bị che khuất, nên họ đã không nhận ra trọn vẹn thần tính trong nhân tính. Nhưng sau

khi được Đức Thánh Linh soi sáng, họ khao khát biết bao được thấy Ngài một lần nữa, và đặt mình dưới chân Ngài!" Khát vọng các thời đại, 507.

Ngày 22 tháng 10 năm 1844 cho đến năm 1863 là thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn người. Giai đoạn ấy bắt đầu với việc ngày Sa-bát được nhấn mạnh như lễ thật đặc biệt giữa nhiều lễ thật được mở ấn trong thời kỳ đóng ấn. Giai đoạn ấy đánh dấu sự vang lên của Kèn Thứ Bảy, vốn xác định thời điểm sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời sẽ được hoàn tất.

Nhưng trong những ngày tiếng của thiên sứ thứ bảy vang lên, khi người bắt đầu thổi kèn, thì sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời sẽ được hoàn tất, như Ngài đã rao truyền cho các đầy tớ Ngài là các tiên tri. Khải Huyền 10:7.

Thiên sứ thứ bảy cũng là tai họa thứ ba, vì việc đóng ấn xảy ra vào thời kỳ lịch sử khi chiến cuộc của Hội giáo đang diễn ra. Nếu Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm Miller đã trung tín trong giai đoạn sau ngày 22 tháng 10 năm 1844, thì Hội giáo, vốn đã bị kiểm chế vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, đã được thả ra.

"Giá như những người Cơ Đốc Phục Lâm, sau sự thất vọng lớn năm 1844, đã giữ vững đức tin của họ và đồng lòng bước theo trong sự quan phòng đang mở ra của Đức Chúa Trời, tiếp nhận sứ điệp của thiên sứ thứ ba và trong quyền năng của Đức Thánh Linh rao truyền sứ điệp ấy cho thế gian, thì họ đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời; Chúa đã hành động cách quyền năng qua những nỗ lực của họ; công việc đã được hoàn tất, và Đấng Christ đã đến từ lâu để tiếp nhận dân Ngài vào phần thưởng của họ. Nhưng trong thời kỳ nghi ngờ và bất định theo sau sự thất vọng ấy, nhiều tín hữu chờ đợi sự tái lâm đã từ bỏ đức tin của mình. ... Như thế công việc đã bị cản trở, và thế gian bị bỏ lại trong bóng tối. Giá như toàn thể khối Cơ Đốc Phục Lâm đã hiệp nhất trên các điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin của Đức Chúa Giê-su, thì lịch sử của chúng ta đã khác biết bao!" Evangelism, 695.

Vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, tiếng kèn thứ bảy bắt đầu vang lên và tiếng kèn Năm Hồng Ân cũng bắt đầu vang lên.

Ngươi hãy đếm cho mình bảy kỳ sa-bát của những năm, tức bảy lần bảy năm; và thời hạn của bảy kỳ sa-bát của những năm ấy sẽ là bốn mươi chín năm cho ngươi. Bấy giờ ngươi sẽ cho thổi kèn của năm hân hỉ vào ngày mùng mười tháng thứ bảy; trong ngày Lễ Chuộc tội, các ngươi sẽ làm cho tiếng kèn vang khắp cả xứ của mình. Các ngươi sẽ biệt riêng nên thánh năm thứ năm mươi và công bố tự do khắp trong xứ cho mọi cư dân ở đó: ấy sẽ là năm hân hỉ cho các ngươi; mỗi người sẽ trở về sản nghiệp của mình, và mỗi người sẽ trở về gia đình mình. Lê-vi Ký 25:8-10.

Khi thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn bắt đầu, có một tiếng kèn báo hiệu rằng cuộc chiến do Hội giáo thực hiện đã tới, và một tiếng kèn công bố tự do cho những người đã là nô lệ cho tội lỗi. Một tiếng kèn xác định lịch sử bên ngoài, còn tiếng kia tượng trưng cho kinh nghiệm nội tâm của dân giao ước trong những ngày sau rốt. Tình trạng nô lệ của họ được giải thoát khi nhân tính của họ được kết hiệp với thần tính của Ngài đến đời đời. Dòng nọ dòng kia, hai tiếng kèn ấy là một tiếng kèn, vì kèn Năm Hân Hỉ chỉ được thổi vào Ngày Lễ Chuộc Tội, và Ngày Lễ Chuộc Tội bắt đầu khi kèn thứ bảy của họa thứ ba vang lên. Giáo lý đại diện cho cả hai tiếng kèn trong

phong trào Millerite là ánh sáng về ngày Sa-bát. Ánh sáng đại diện cho cả hai tiếng kèn trong những ngày sau rốt này là giáo lý về sự nhập thể. Dòng họ dòng kia, ngày Sa-bát và giáo lý về sự nhập thể là cùng một giáo lý.

Lời tuyên xưng của Peter đã chỉ rõ Đấng Mê-sia, và cả Con Thiên Chúa. Đấng Mê-sia là Con Thiên Chúa. Đấng Mê-sia là Đấng Tạo Hóa được tượng trưng bởi ngày Sa-bát.

"Phao-lô chưa bao giờ thấy Đấng Christ khi Ngài còn ở trên đất. Quả thật, ông đã nghe nói về Ngài và những việc Ngài làm, nhưng ông không thể tin rằng Đấng Mê-si đã được hứa, Đấng Tạo Hóa của muôn thế giới, Đấng ban mọi phước lành, lại xuất hiện trên đất như chỉ một người phàm." Phác họa về đời sống của Phao-lô, trang 256.

Ngày Sa-bát chỉ ra Đấng Tạo Hóa, và Đấng Tạo Hóa ấy chính là Đấng Christ mà Phi-e-rơ đã xác nhận. Con Đức Chúa Trời, Đấng mà Phi-e-rơ đã xác nhận, là Đấng đã kết hợp với xác thịt loài người để trở thành Con Người. Con Đức Chúa Trời là sự nhập thể.

"Đấng Christ đã mang đến cho nam và nữ quyền năng để đắc thắng. Ngài đã đến thế gian này trong thân phận con người, để sống như một người giữa loài người. Ngài đã mang lấy những giới hạn và yếu đuối của bản tính con người, để được chứng nghiệm và thử luyện. Trong nhân tính của Ngài, Ngài dự phần vào bản tính Đức Chúa Trời. Trong sự nhập thể của Ngài, Ngài đã, theo một ý nghĩa mới, đạt được danh xưng Con Đức Chúa Trời. Thiên sứ nói với Ma-ri: 'Quyền năng của Đấng Chí Cao sẽ bao phủ ngươi; vì vậy con thánh sinh ra bởi ngươi sẽ được gọi là Con Đức Chúa Trời' (Lu-ca 1:35). Dầu là Con của một người phàm, Ngài đã trở thành Con Đức Chúa Trời theo một ý nghĩa mới. Như vậy, Ngài đứng giữa thế gian chúng ta - Con Đức Chúa Trời, nhưng bởi sự sinh ra mà liên kết với nhân loại." Những Thông Điệp Tuyển Chọn, quyển 1, 226.

Tại Sê-sa-rê Phi-líp, lời xưng nhận hai phần của Phi-e-rơ tượng trưng cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người hiểu rằng Chúa Giê-su là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, cũng như giáo lý về ngày Sa-bát đã được làm sáng tỏ vào năm 1844, cùng với giáo lý về sự nhập thể được nhận biết trong những ngày sau rốt. Ánh sáng của lẽ thật hai phần được bày tỏ ở lúc khởi đầu và lúc kết thúc của thời kỳ đóng ấn, như được chứng thực bởi lịch sử của sự đóng ấn từ ngày 22 tháng 10 năm 1844 đến năm 1863, và lịch sử về hai tiếng nói trong Khải Huyền chương mười tám.

Trong cả dòng Millerite của tiến trình đóng ấn và dòng tiên tri của sự đóng ấn trong Khải Huyền 18, có một kỳ thử nghiệm ở tận cùng giai đoạn, nơi một nhóm bộc lộ là những trinh nữ đại, như đã xảy ra từ 1856 đến 1863, và một nhóm bộc lộ là những trinh nữ khôn ngoan từ tháng Bảy 2023 cho đến luật Chủ nhật sắp đến. Giai đoạn thử nghiệm cuối cùng ấy lặp lại phần khởi đầu của giai đoạn. Chính thiên sứ đã giáng xuống vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 đến như Mi-ca-ên để gọi kẻ chết sống lại vào năm 2023—một số vào sự sống đời đời và một số vào sự chết đời đời. Khi Ngài đến, Ngài dẫn dắt Ngài trở lại với các nền tảng. Có người từ chối bước đi trong các lối xưa, có người bước đi trong các lối xưa. Có người lắng nghe tiếng Kèn, có người từ chối nghe.

Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đứng nơi các nẻo đường mà xem, và hỏi về các lối xưa, đâu là con đường tốt, hãy bước đi trong đó, thì các ngươi sẽ tìm được sự an nghỉ cho linh hồn mình. Nhưng họ nói: Chúng tôi chẳng bước đi trong đó. Ta cũng đặt những kẻ canh giữ trên các

ngươi, mà rằng: Hãy lắng nghe tiếng kèn. Nhưng họ nói: Chúng tôi chẳng lắng nghe. Giê-rê-mi 6:16, 17.

Sứ điệp được biểu trưng bởi Tiếng Kèn mà những người lính canh thối có hai phần. Đó là Tiếng Kèn Thứ Bảy của Hội giáo và Tiếng Kèn Năm Hân Hỉ của sự giải cứu. Đó là sứ điệp về sự kết hợp giữa thần tính và nhân tính, được thực hiện bởi màu nhiệm nhập thể, và điều đó hình thành một phẩm cách được chuẩn bị cho dấu ấn của Đức Chúa Trời, là ngày Sa-bát. Sứ điệp, công việc và các hoàn cảnh gắn liền với giai đoạn cuối cùng của sự đóng ấn, bắt đầu vào tháng 7 năm 2023, hai mươi hai năm sau năm 2001, được thể hiện qua các câu mười ba đến mười lăm của Đa-ni-ên chương mười một, và qua chuyến thăm của Đấng Christ đến Sê-sa-rê Phi-líp trong Ma-thi-ơ chương mười sáu.

Trong dụ ngôn mười trinh nữ, tất cả các trinh nữ đều ngủ thiếp đi trong thời gian chờ đợi. Chúa Giê-su nói với các môn đồ của Ngài rằng Lazarus đang ngủ.

Ngài đã nói những điều ấy; rồi Ngài bảo họ: Bạn chúng ta La-xa-rô đang ngủ; nhưng Ta đi để đánh thức ông dậy. Bây giờ các môn đồ thưa: Thưa Chúa, nếu ông ấy ngủ thì sẽ bình phục. Nhưng Chúa Giê-xu đã nói về sự chết của ông; còn họ lại tưởng Ngài nói về việc nghỉ ngơi trong giấc ngủ. Bây giờ Chúa Giê-xu nói rõ với họ: La-xa-rô đã chết. Giăng 11:10-14.

Khi hết hai mươi một ngày, Daniel thấy Khải tượng, và ông đang chìm trong giấc ngủ sâu.

Chỉ mình tôi, Đa-ni-ên, thấy Khải tượng; còn những người đi với tôi thì không thấy Khải tượng. Nhưng một cơn kinh hoàng lớn ập đến trên họ, khiến họ chạy trốn để ẩn mình. Vì thế tôi còn lại một mình và thấy Khải tượng vĩ đại này; trong tôi không còn chút sức lực nào, vì vẻ tươi tốt của tôi hóa ra hư hoại, và tôi không còn giữ được sức lực. Dù vậy, tôi vẫn nghe tiếng lời của Ngài; và khi nghe tiếng lời của Ngài, tôi liền chìm vào giấc ngủ sâu, sấp mặt xuống đất. Đa-ni-ên 10:7-9.

Hai nhân chứng của Khải Huyền chương mười một đã chết giữa đường phố trong ba ngày rưỡi, và các xương khô của Ê-xê-chi-ên ở trong thung lũng. Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, thời kỳ trì hoãn của sự chết thuộc linh và ngủ mê đã giáng trên các trinh nữ thuộc phong trào thiên sứ thứ ba. Ba năm sau, tiến trình đánh thức và chuẩn bị dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời để trở nên cò hiệu và đạo quân hùng mạnh của Ngài đã bắt đầu. Thiên sứ đã giáng xuống vào ngày 18 tháng 7 năm 2020 đã mở ấn một lễ thật, như các thiên sứ vẫn làm mỗi khi họ giáng xuống.

Lễ thật mà ông đã mở ấn là kinh nghiệm về thời kỳ chờ đợi và sự thất vọng đầu tiên. Dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày cuối cùng khi ấy đã bị tản lạc, và khi tiến trình đánh thức họ đến thời điểm của nó trong lịch sử, họ sẽ phải nhận ra và thừa nhận rằng mình đã bị tản lạc và rằng họ đang ở trong thời kỳ chờ đợi. Bây giờ nhiều thiên sứ, hay nhiều sứ điệp, được sai đến để củng cố sứ điệp về thời kỳ chờ đợi.

"Gần cuối sứ điệp của thiên sứ thứ hai, tôi thấy một luồng ánh sáng lớn từ trời chiếu rọi trên dân của Đức Chúa Trời. Những tia của luồng sáng ấy rực rỡ như mặt trời. Và tôi nghe tiếng các thiên sứ kêu lên: 'Kìa, Chàng Rẻ đến; hãy ra đón Ngài!'"

Đó là tiếng kêu nửa đêm, được định để làm cho sứ điệp của thiên sứ thứ hai có quyền năng. Các thiên sứ được sai từ trời đến để đánh thức những thánh đồ nản lòng và chuẩn bị họ cho công việc lớn lao ở trước mặt họ. Những người tài giỏi nhất không phải là những người đầu tiên nhận sứ điệp này. Các thiên sứ được sai đến với những người khiêm nhường, tận hiến, và thúc giục họ cất tiếng kêu: 'Kìa, Chàng Rể đến; hãy đi ra đón Ngài!' Những người được ủy thác tiếng kêu ấy đã vội vã, và trong quyền năng của Đức Thánh Linh rao lên sứ điệp, khơi dậy những anh em nản lòng của họ. Công việc này không dựa vào sự khôn ngoan và học vấn của loài người, nhưng vào quyền năng của Đức Chúa Trời; và các thánh đồ của Ngài, khi nghe tiếng kêu ấy, đã không thể cưỡng lại được. Những người thuộc linh nhất đã nhận sứ điệp này trước, còn những người trước kia dẫn dắt trong công việc thì là những người cuối cùng nhận lấy và góp phần làm vang dội tiếng kêu: "Kìa, Chàng Rể đến; hãy đi ra đón Ngài!"

Khắp mọi miền đất nước, ánh sáng về sứ điệp của thiên sứ thứ hai đã được ban ra, và tiếng kêu ấy làm mềm lòng hàng ngàn người. Nó lan từ thành này sang thành khác, và từ làng này sang làng khác, cho đến khi dân sự của Đức Chúa Trời đang trông đợi được thức tỉnh hoàn toàn. Ở nhiều hội thánh, sứ điệp không được phép rao giảng, và một đoàn người đông đảo có lời chứng sống động đã rời bỏ những hội thánh sa ngã ấy. Một công cuộc vĩ đại đã được thực hiện bởi tiếng kêu nửa đêm. Sứ điệp ấy soi xét lòng người, dẫn dắt các tín hữu tìm kiếm một kinh nghiệm sống cho chính mình. Họ biết rằng họ không thể nương dựa lẫn nhau. *Early Writings*, 238.

Sự xuất hiện của sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm trong dụ ngôn xác định thời điểm hai hạng trinh nữ bày tỏ liệu họ có dầu hay không. Người khôn có dầu, kẻ dại thì không. Dụ ngôn ấy đã được ứng nghiệm qua công việc của Samuel Snow trong lịch sử phong trào Millerite, và trong công việc đó, sứ điệp mà Snow trình bày đã được phát triển, thể hiện qua các bài viết của ông trên những ấn phẩm của phong trào Millerite thời bấy giờ. Rồi khi ông đến kỳ trại nhóm tại Exeter, diễn ra từ ngày 12 đến 17 tháng 8 năm 1844, sự kiện ấy cũng đánh dấu một giai đoạn đã dẫn đến việc những người tham dự rời cuộc nhóm để rao truyền sứ điệp.

Có một “thời điểm” khi sứ điệp về Tiếng Kêu Nửa Đêm được xác lập trọn vẹn, và vào thời điểm đó, dựa trên dụ ngôn, thời kỳ ân điển khép lại đối với các trinh nữ. “Thời điểm” ấy được đi trước bởi “một giai đoạn” khi sứ điệp đang được hình thành. Từ tháng 7 năm 2023, sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm đã và đang phát triển, và không giống như sự ứng nghiệm trong phong trào Miller, sứ điệp đã được truyền đi khắp thế giới trước “sự khép lại của thời kỳ ân điển”. Khi thời kỳ ân điển khép lại vào cuối cuộc nhóm họp ở Exeter, sứ điệp liền đi đến “mọi miền của xứ”, và “ánh sáng được ban trên sứ điệp của thiên sứ thứ hai, và tiếng kêu làm mềm lòng hàng ngàn người. Nó đi từ thành này sang thành khác, và từ làng này sang làng khác, cho đến khi dân sự đang trông đợi của Đức Chúa Trời được khơi dậy hoàn toàn.”

Trong lịch sử hiện tại của chúng ta, thông điệp bắt đầu được xuất bản vào tháng 7 năm 2023 nay đã có mặt tại một trăm hai mươi quốc gia trên khắp thế giới, và các bài viết thể hiện sự phát triển của thông điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm hiện có bằng hơn sáu mươi ngôn ngữ, và các bài viết có thể được đọc hoặc nghe.

Sự mặc khải của Đức Chúa Jesus Christ, điều Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài để tỏ cho các đầy tớ Ngài những việc phải sớm xảy đến; Ngài đã sai thiên sứ của Ngài để bày tỏ điều ấy cho đầy tớ Ngài là Giăng. Người đã làm chứng về lời Đức Chúa Trời, về lời chứng của Đức Chúa Jesus Christ, và về mọi điều ông đã thấy. Phước cho người đọc, và những ai nghe những lời tiên tri này, và giữ những điều đã chép trong đó; vì thì giờ đã gần. Khải Huyền 1:1-3.

Việc làm sáng tỏ thông điệp này, như được thể hiện qua các bài viết, đã được hai người hoàn thành trong khoảng sáu tháng.

Trừ khi những người có thể giúp đỡ trong - được đánh thức về ý thức bản phận của mình, họ sẽ không nhận ra công việc của Đức Chúa Trời khi tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba được nghe thấy. Khi ánh sáng tỏa ra để soi sáng trái đất, thay vì đứng lên để giúp đỡ Chúa, họ sẽ muốn ràng buộc công việc của Ngài cho phù hợp với những ý niệm hẹp hòi của họ. Hãy để tôi nói với bạn rằng Chúa sẽ hành động trong công việc sau rốt này theo một cách thức rất khác với trật tự thông thường, và theo một cách sẽ trái ngược với mọi hoạch định của con người. Sẽ có những người trong chúng ta lúc nào cũng muốn kiểm soát công việc của Đức Chúa Trời, thậm chí định đoạt cả những bước đi nào phải thực hiện khi công việc tiến lên dưới sự chỉ đạo của thiên sứ hiệp cùng thiên sứ thứ ba trong sứ điệp sẽ được truyền cho thế gian. Đức Chúa Trời sẽ dùng những cách thức và phương tiện để người ta thấy rằng chính Ngài đang nắm quyền điều khiển trong tay Ngài. Những người làm việc sẽ ngạc nhiên trước những phương tiện đơn giản mà Ngài sẽ dùng để thực hiện và hoàn thiện công việc công chính của Ngài. Lời chứng gửi cho các mục sư, 300.

Sư Tử của chi phái Giu-đa nay đã dẫn dắt dân sự những ngày sau rốt của Ngài đến các câu mười ba đến mười lăm của Đa-ni-ên đoạn mười một, mở ra giai đoạn lịch sử tương ứng với thời kỳ từ năm 200 TCN đến 63 TCN, và cũng đến Ma-thi-ơ đoạn mười sáu, cùng lịch sử về chuyến thăm của Đấng Christ đến Sê-sa-rê Phi-líp. Cả các lời tiên tri lẫn lịch sử sự ứng nghiệm của chúng đều phù hợp với phần của sách Đa-ni-ên đã được ẩn kín cho đến những ngày sau rốt. Sách Đa-ni-ên và sách Khải Huyền là một quyển, nên trong những ngày sau rốt, ngay trước khi ân điển chấm dứt, sách Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ được mở ấn, và quyển sách ấy bao gồm phần trong Đa-ni-ên liên quan đến những ngày sau rốt. Thời điểm bế mạc trại nhóm Exeter đã đến gần.

Ngài lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong những lời tiên tri của sách này, vì thì giờ đã gần. Ai bất nghĩa, cứ làm điều bất nghĩa nữa; ai ô uế, cứ ô uế nữa; ai công bình, cứ làm điều công bình nữa; ai thánh khiết, cứ nên thánh khiết nữa. Khải Huyền 22:10, 11.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Này, những ngày đến, Chúa là Đức Giê-hô-va phán, rằng Ta sẽ giáng một cơn đói trong xứ, chẳng phải đói bánh, cũng chẳng phải khát nước, nhưng là đói khát vì không được nghe lời của Đức Giê-hô-va; chúng sẽ lang thang từ biển này đến biển kia, và từ phương bắc cho đến phương đông, chạy đây đó để tìm kiếm lời của Đức Giê-hô-va, mà không tìm được. Trong ngày đó, các trinh nữ xinh đẹp và các thanh niên sẽ ngất đi vì khát. Những kẻ thê bởi tội lỗi của Sa-ma-ri, mà nói rằng: Hỡi Đan, thần người hằng sống; và: Lối thờ của Bê-e-sê-ba hằng sống; chính chúng nó sẽ ngã xuống, và chẳng hề trỗi dậy nữa. A-mốt 8:11-14.